|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LỘC**TRƯỜNG MN GIA LƯƠNG**Số:36/KH-MNGL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Gia Lương, ngày12 tháng10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trường Mầm non**

**Gia Lương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc;

Căn cứ kế hoạch số 190/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộcvề Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ tình hình thực tế, trường mầm non Gia Lương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trong đơn vị với mục tiêu và giải pháp cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả Chương trình chuyển đổi số Quốc gia và Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND, ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm phát triển chính quyền số, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực;Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 150/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

**1. Mục tiêu đến năm 2025**

*a) Phát triển Chính quyền số trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, nâng cao hiệu quả quản lý ngành.*

- Trên 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 lĩnh vực giáo dục đào tạo thuộcthẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được cung cấp trên nhiều  phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Trên 90% tổng số hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về tình hình nhà trường, về kết quả giáo dục và đào tạo của nhà trườngphục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, của phòng GD&ĐT được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của huyện.

- Hoàn thiện thu thập thông tin, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu (CSDL)  dùng chung ngành giáo dục tỉnh Hải Dương, 100% dữ liệu ngành được chia sẻ với CSDL dùng chung của tỉnh và Bộ GDĐT.

*b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số trong ngành giáo dục*

- Nhà trường có hạ tầng mạng internet đảm bảo hạ tầng mạng cáp quang.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viênđược bồi dưỡng các kỹ năng  cần thiết trong môi trường số. Biết khai thác, sử dụng các ứng dụng trong dạy học, tìm kiếm thông tin an toàn.

- Triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số.

- Phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

- Xây dựng kho học liệu số bao gồm: các bài giảng E-learning, các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, các thí nghiệm ảo,…phục vụ các bài học, các chủ đề học tập của cấp học mầm non.

- Xây dựng, triển khai Hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

- 70% các đầu sổ, hồ sơ quản lý trong nhà trường được số hóa.

**2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030**

*a) Phát triển Chính quyền số trong lĩnh vực giáo dục, nâng cao hiệu quả quản lý ngành.*

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 lĩnh vực giáo dục đào tạo thuộc  thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được cung cấp trên nhiều phương  tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Trên 90% người dân, phụ huynh hài lòng với dịch vụ công trực tuyến  của đơn vị.

- 100% công việc quản lý, điều hành được xử lý trên môi  trường mạng, có hồ sơ điện tử (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật  nhà nước).

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của nhà trường được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của ngành giáo dục.

*b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số*

- Nhà trườngcó hạ tầng mạng internet, đảm bảo hạ tầng mạng cáp quang.

- Hoàn thiện kho học liệu số ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy học cấp  học mầm non.

- Hoàn thiện hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

- 100% các đầu sổ, hồ sơ quản lý trong các nhà trường được số hóa.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số**

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Hải Dương, huyện Gia Lộcvề sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường.

- Tham gia các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý.

- Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên,  học sinh; đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử.

- Xây dựng các mô hình mẫu về từng nhiệm vụ, nội dung trong chuyển đổi số và lan tỏa trong toàn cơ quan đơn vị.

- Tổ chức đánh giá, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tổ  chức,cá nhân có các giải pháp, cách làm sáng tạo hoàn thành các mục tiêu chuyển  đổi số của đơn vị.

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương, của Phòng GD&ĐT liên quan tới chuyển đổi số.

**2. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể**

- Tham dự tập huấn về chuyển đổi số trong toàn ngành.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhàtrường.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho  100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet ti vi, âm thanh…cho các nhóm lớp và các phòng hành chính và  phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa dữ liệu cập nhật lên CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Hải Dương; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài chính, quản lý kế hoạch giáo dục của giáo viên …; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT.

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử.

- Triển khai công hỗ trợ phụ huynhtrực tuyến, kiểm tra, đánh giá trực tuyến. Ứng dụng công nghệ số kiểm tra sự chuẩn bị của giáo viên trước khi đến trường.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

- Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lí chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lí hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung của cấp học Mầm non; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

-Hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến đảm bảo liên thông (các cấp, ngành, lĩnh vực) để hoàn thành mục tiêu theo các giai đoạn.

- Thực hiện các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong trường.

- Tích hợp, lồng ghép ứng dụng CNTT vào các môn học và các hoạt động.

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa trên cơ sở phối hợp, triển khai đồng bộ với Sở GD&ĐT; ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo án; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạyvàhọc tập.

- Nghiên cứu thí điểm áp dụng mô hình giáo dục mới như mô hình giáo dục tích hợpkhoa học- công nghệ- kỹ thuật- toán họcvà nghệ thuật(mô hình giáo dục STEM to STEAM), đào tạo TiếngAnh và kỹ năng sử dụngcông nghệthông tin, bảođảman toàn thông tin.

- Ứng dụngcông nghệ mô phỏng; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; số hóa dữ liệu về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà giáo, người học, chương trình, giáo trình và đẩy mạnh ứng dụng công nghệthông tin trong quản lý, tổ chứcđào tạo.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thành lậpBan Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp chuyển đổi số của đơn vị bám  sát yêu cầu, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, phù hợp với tình hình thực tế của  đơn vị, địa phương.

- Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trường mầm non Gia Lương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, yêu cầu cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT;- CBGVNV;- Lưu: VT./. | **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Ly** |
| UBND HUYỆN GIA LỘC**TRƯỜNG MN GIA LƯƠNG**Số: 37/KH-MNGL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Gia Lương, ngày 12 tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số**

**Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về triển khai phong trào thi đua“Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc;

Căn cứ kế hoạch số 190/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 85/KH - PGDĐT ngày 30/5/2022của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyểnđổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc năm 2022; Công văn số 178/SGDĐTGDMNngày 09/9/2022 của Phòng GDĐT Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiệnnhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn 1183/SGDĐT - GDMN,ngày 16/9/2022 của Sở GDĐT về

việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và thống kê, báo cáo cấp học GDMN;Căn cứ công văn số 199/PGDĐT- GDMN ngày 19 tháng 9 năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc về việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi sốvà thống kê, báo cáo cấp học GDMN.

 Căn cứ tình hình thực tế, trường mầm non Gia Lương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiệnChương trình Chuyển đổi sốvà thống kê, báo cáo năm học 2022 – 2023 cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả Chương trình chuyển đổi số Quốc gia và Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND, ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm phát triển chính quyền số, xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia Lộc về Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Gia Lộc; Kế hoạch số 190/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 1183/SGDĐT - GDMN,ngày 16/9/2022 của Sở GDĐT về việc thựchiện nhiệm vụ chuyểnđổi số và thống kê, báo cáo cấp học GDMN;Công văn số 199/PGDĐT -GDMN ngày 19 tháng 9 năm 2022 của phòng Giáo dụcvà Đào tạo Gia Lộc về việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi sốvà thống kê, báo cáo cấp học GDMN.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, chỉ
đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT Hải Dương, UBND huyện Gia Lộc
và Phòng GDĐT, của nhà trường về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trongngành giáo dục.

2. Trên cơ sở nguồn kinh phí được Nhà nước cấp và các nguồn kinh phí
huy động hợp pháp khác, nhà trường tập trung đầu tư kinh phí, cơ sở vật
chất, hệ thống máy tính, ti vi, hạ tầng công nghệ thông tin có kết nối mạng
internet đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT
trong quản lý, điều hành tại đơn vị nhằm từng bước chuyển đổi hồ sơ
giấy sang hồ sơ điện tử, hỗ trợ trong công tác quản lý phù hợp với điều kiện của
địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

3.1. Tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ công tác
quản lý GDMN đã triển khai: Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; phần mềm phổ
cập giáo dục - xoá mù chữ; phân hệ phần mềm quản lý và thực hiện công tác bán
trú trong các cơ sở GDMN.

3.2. Lựa chọn sử dụng các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ của các đơn vị có
uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, đảm bảo tính liên thông trực
tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng, cấp sở để nâng cao hiệu quả quản lý, giám
sát góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

3.3. Về việc triển khai thực hiện phân hệ phần mềm “Quản lý và thực hiện
xây dựng kế hoạch giáo dục trong cơ sở GDMN” (sau đây gọi là phần mềm Lập kế
hoạch giáo dục)

a. Trên cơ sở các điều kiện của nhà trường và giáo viên, nhà trường
triển khai thực hiện sử dụng phần mềm Lập kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV)
nghiên cứu các tính năng của phần mềm và phối hợp với kĩ thuật viên để hướng
dẫn, tập huấn, hỗ trợ CBQL, GV trong quá trình triển khai một cách kịp thời,
hiệu quả.

b. Việc triển khai đồng bộ phần mềm Lập kế hoạch giáo dục trong nhà trường cần đảm bảo:

- Nhà trường có đủ điều kiện về cơ sở vật chất: máy tính, hạ tầng công
nghệ thông tin có kết nối mạng internet.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, hướng dẫn sử dụngphần
mềm Lập kế hoạch giáo dục; có khả năng khai thác và ứng dụng phần mềm vào
việc lập kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với mục tiêu Chương
trình GDMN và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Nhà trường bố trí kinh phí từ nguồn chi hoạt động của đơn vị và
các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện phần mềm Lập kế
hoạch giáo dục, chỉ đạo giáo viên tải file giáo án trên phần mềm theo từng tuần,
từng chủ đề (tháng) đã được lãnh đạo nhà trường phê duyệt để lưu trữ trên máy
tính (không phải in giáo án giấy).

4. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đảm bảo tính chính xác, kịp thời
trong việc thống kê, báo cáo về tình hình GDMN năm học 2022 - 2023 theo yêu
cầu của Phòng GDĐT.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Thành lậpBan Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp chuyển đổi số của đơn vị bám  sát yêu cầu, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, phù hợp với tình hình thực tế của  đơn vị, địa phương.

- Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trường mầm non Gia Lương năm học 2022-2023, yêu cầu cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT;- CBGVNV;- Lưu: VT./. |  **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Ly** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LỘC**TRƯỜNG MN GIA LƯƠNG** Số: 53 /QĐ-MNGL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Gia Lương, ngày 03 tháng 10 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Tổ Công nghệ thông tin trường mầm non Gia Lương
Giai đoạn 2022 – 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON GIA LƯƠNG**

Căn cứ Thông tư số 52/2020/BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-UBND, ngày 15/9/2021 của UBND huyện Gia
Lộc về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa
bàn huyện Gia Lộc;

Căn cứ Kế hoạch số 190/KH-PGDĐT ngày 12/10/2021 của Phòng GD&ĐT
Gia Lộc về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện
Gia Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Phó hiệu trưởng phụ trách công tác công nghệ thông tin,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Tổ Công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ triển khai thực
hiện Chương trình Chuyển đổi số trường Mầm non Gia Lương giai đoạn 2022 -
2025.*(Có tên trong danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ CNTT có nhiệm vụ tham mưu với nhà trường xây dựng chương
trình triển khai ứng dụng, phát triển CNTT, chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực của
trường Mầm non Gia Lương.

Tổ trưởng tổ CNTT ban hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên
để căn cứ thực hiện.

**Điều 3.** Ban giám hiệu, các bộ phận chuyên môn trường Mầm non Gia Lương và các ông *(bà)* có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Nơi nhận:**- Như điều 1;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Ly** |

**DANH SÁCH TỔ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**TRƯỜNG MẦM NON GIA LƯƠNG***(Kèm theo Quyết định số 53./QĐ-MNGL ngày. 03tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng trường MN Gia Lương)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT**  | **Họ và tên**  | **Chức vụ**  | **Nhiệm vụ** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Thị Ly | Hiệu trưởng | Tổ trưởng |  |
| 2 | Vũ Thị Kim Oanh | Phó Hiệu trưởng | Tổ phó |  |
| 3 | Phạm Thị Huệ | Phó Hiệu Trưởng | Thành viên |  |
| 4 | Nguyễn Thu Thủy | TT tổ MG 5 T | Thành viên |  |
| 5 | Phạm Thị Hằng | TT tổ MG 4 T | Thành viên |  |
| 6 | Dương Thị Thiệp | TT tổ MG 3 T | Thành viên |  |
| 7 | Nguyễn Thị Tình | TT tổ Nhà trẻ | Thành viên |  |
| 8 | Đoàn Thị Hưởng | Kế toán | Thành viên |  |

*( Danh sách gồm 8 người)*